

Ngày: 12/7/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Minh Tuấn
2. Bà Phan Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Bà Dương Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2023/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2023/HS-QĐ, ngày 30/6/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Đình L** - Sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: TDP Đ3, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Mai Đình X, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 con, bị cáo là con thứ hai. Theo danh chỉ bản số: 136, lập ngày 02/03/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 23/02/2023, tạm giữ, tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Trịnh Đình T** - Sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Số 7 Tổ 11 phường T, quận C, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số A phố N, phường T, quận C, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Họ và tên bố: Trịnh Đình L, sinh năm 1977; Họ và tên mẹ: Lê Thị T, sinh năm 1978; Gia đình bị cáo có 2 con, bị cáo là con thứ nhất. Theo danh chỉ bản số: 135, lập ngày 02/03/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/02/2023, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023 đến ngày 21/03/2023, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Bá T – Sinh năm 1993; HKTT: TDP 2 – phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

- Chị Tạ Nguyễn Hà V - SN: 2003; HKTT: Tổ 25 phường K, quận T, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 ngày 22/02/2023, tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực cổng trường Đại học Công nghiệp thuộc phường Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Trịnh Đình T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Bá T. Thu giữ trên tay Trịnh Đình T: 01 túi vải màu đỏ đã qua sử dụng, 01 hộp giấy màu đỏ có ghi chữ Trà Thái Nguyên bên trong có 02 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (4x7)cm đều chứa thảo mộc, T khai là ma túy cần sa mang đi bán cho T. Tại thời điểm phát hiện bắt quả tang Trịnh Đình T và Nguyễn Bá T đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn phát hiện Lai Phú Q là người đi cùng với Trịnh Đình T. Cơ quan Công an đã lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Trịnh Đình T:

+ 01 túi vải màu đỏ đã qua sử dụng
+ 01 hộp giấy màu đỏ có ghi chữ Trà Thái Nguyên
+ 02 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (4x7)cm bên trong đều chứa thảo mộc, đã giám định xác định là ma túy **Cần sa**, tổng khối lượng: **9,61 gam**.

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu trắng hồng, đã qua sử dụng, không lắp sim

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu xám, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0943123257.

- Thu giữ của Nguyễn Bá T:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0876441404.

+ Số tiền: 500.000đồng.

- Thu giữ của Mai Đình L:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S Plus màu trắng, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0386612560.

Căn cứ lời khai của Trịnh Đình T, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại phường T, quận C, Hà Nội và nơi ở của Mai Đình L tại phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Ngày 22/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 131 đối với số ma túy thu giữ của Trịnh Đình T.

Kết luận giám định số 1130/KL-KTHS ngày 01/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *Thảo mộc khô bên trong 02 túi niloong đều là cần sa, tổng khối lượng: 9,610gam. (BL 63).*

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 20/2/2023, Nguyễn Bá T sử dụng tài khoản Telegram tên “Phú” nhắn tin đến tài khoản tên “Sơn Phạm” của Trịnh Đình T với nội dung hỏi mua 10 gam ma túy Cần sa. T đồng ý bán cho T số ma túy nêu trên với giá 3 triệu đồng đã bao gồm tiền công vận chuyển rồi cả hai trao đổi số điện thoại và hẹn gặp giao dịch ma túy tại khu vực trường Đại học Công nghiệp thuộc phường Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ngày 21/2/2023, Trịnh Đình T sử dụng tài khoản facebook “Trịnh Tùng” gọi điện đến tài khoản “Đình Long” của Mai Đình L và hỏi mua 10 gam ma túy Cần sa thì L đồng ý. Đến 21 giờ cùng ngày, T đi đến địa chỉ số 23 ngõ 29 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội gặp L. Khi gặp nhau, L gọi cho M (bạn xã hội của L, không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản facebook “Minh đồng nát” hỏi mua 10gam ma túy cần sa. M đồng ý bán cho L 10 gam ma túy giá 2.000.000đồng. L nói với T số ma túy trên giá 2.500.000đồng và hẹn tối cùng gặp nhau để bán ma túy. Khoảng 19 giờ 30 ngày 21/02/2023, Long đi một mình đến số 168 Cầu Giấy gặp Minh. Tại đây, Minh đưa cho Long 01 túi giấy màu nâu kích thước khoảng 15x20cm bên trong có 02 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 4x7cm đều chứa ma túy cần sa. Sau khi mua, Long cầm số ma túy về quán nước của mình tại địa chỉ số 23 ngõ 29 đường Nguyễn Chí Thanh rồi gọi điện cho Tùng đến lấy. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tùng đến quán nước. Tại đây, Long đưa cho Tùng túi ma túy cần sa vừa mua được. Sau khi nhận được ma túy, Tùng mang về nhà cất giấu. Sau đó, Tùng lấy 02 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (4x7)cm bên trong chứa ma túy Cần sa cho vào bên trong 01 hộp giấy màu đỏ bên ngoài hộp ghi chữ “Trà Thái Nguyên” rồi để hộp trà vào trong 01 túi vải màu đỏ. Tùng cầm túi vải màu đỏ trên đi đến gặp Lai Phú Quốc và rủ đi ăn cơm trưa. Ăn xong, Tùng rủ Quốc cùng đi giao hàng cho khách nhưng không nói giao hàng gì thì Quốc đồng ý đi cùng. Cả hai đi xe buýt đến khu vực cổng trường Đại học Công nghiệp thuộc phường Minh Khai, Bắc Từ Liêm, Hà Nội rồi xuống xe ngồi uống nước ở quán nước cổng trường Đại học Công nghiệp. Tại đây, Tùng gọi điện thoại cho Nguyễn Bá T nói là đã đến chỗ hẹn. Ít phút sau, Nguyễn Bá T

đi bộ đến nơi Tùng và Quốc đang ngồi uống nước. Khi Tùng đang chuẩn bị đưa túi vải bên trong có chứa ma túy Cần sa cho Tú thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Đình T, Mai Đình L, Nguyễn Bá T, Lai Phú Quốc khai nhận toàn bộ nội dung như trên. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Tùng, Long có kết quả dương tính (có sử dụng ma túy); xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Tú, Quốc có kết quả âm tính (không sử dụng ma túy). (BL 93-96)

Đối với Lai Phú Quốc: Quốc đi cùng nhưng không biết việc Tùng mang ma túy cần sa đi bán cho Nguyễn Bá T nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Bá T: mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp nhận ma túy đã bị phát hiện bắt giữ nên không đủ căn cứ xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản facebook tên “Minh đồng nát” bán ma túy cho Long: quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động kiểu dáng iphone 6 plus màu xám lắp số thuê bao: 0943123257 thu giữ của Trịnh Đình T: quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Tạ Nguyễn Hà V (SN: 2003; HKTT: Tổ 25 phường Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội, là bạn của Tùng). Chị Vy cho Tùng mượn điện thoại để sử dụng, không biết việc Tùng dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy. Tuy nhiên do điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội của Tùng nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Đối với vật chứng là thu giữ gồm: số ma túy còn lại sau giám định; 01 túi vải màu đỏ, 01 hộp giấy màu đỏ có ghi chữ “Trà Thái Nguyên”; 01 điện thoại di động kiểu dáng iphone 6 màu trắng hồng không lắp sim, 01 điện thoại di động kiểu dáng iphone 6 plus màu xám lắp số thuê bao: 0943123257; 01 điện thoại di động kiểu dáng iphone 6s plus màu trắng lắp số thuê bao: 0386612560; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh lắp số 0876441404, số tiền 500.000đồng: là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo các bị cáo Mai Đình L và Trịnh Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 94/CT-VKSBTL, ngày 12 tháng 5 năm 2023 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các Mai Đình L và bị cáo Trịnh Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Đình L mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s,t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Trịnh Đình T mức án từ 14 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, cán bộ niêm phong và Trịnh Đình T; một túi vải màu đỏ đã qua sử dụng; 01 hộp giấy màu đỏ có ghi chữ Trà Thái Nguyên.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 6 màu trắng hồng đã qua sử dụng, không lắp sim; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu xám, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, lắp số thuê bao: 0943123257; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, lắp số thuê bao: 087441404; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S Plus màu trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 10 ngày 22/02/2023, tại khu vực trước cổng trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo Trịnh Đình T có hành vi bán 9,610 gam cần sa cho Nguyễn Bá T thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an quận Bắc Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Trịnh Đình T đã khai rõ nguồn gốc của số ma túy trên là do bị cáo mua của bị cáo Mai Đình L vào ngày 21/02/2023 tại số 23 ngõ 29 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội. Căn cứ vào lời khai của bị cáo T, cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận Bắc Từ Liêm đã điều tra mở rộng vụ án và đã làm rõ được nguồn gốc số ma túy 9,610 gam cần sa trên là do bị cáo Mai Đình L bán cho bị cáo Trịnh Đình T. Vì vậy bản cáo trạng số: 94/CT-VKSBTL, ngày 12 tháng 5 năm 2023 của VKSND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố các bị cáo Mai Đình L và Trịnh Đình T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe của con người; hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là những thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu học tập, lao động chính đáng mà ăn chơi đua đòi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải ra một bản án phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân các bị cáo chưa có tiền án tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử. Bị cáo T có ông bà, nội ngoại được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét hành vi của các bị cáo L và bị cáo T đã hoàn thành, tuy nhiên bị cáo T có ông nội Trịnh Đình H, bà ngoại Hoàng Thị Đ được tặng thưởng nhiều huân, huy chương vì đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước hạng nhì, hạng 3..., ngoài ra bị cáo T đã khai ra hành vi phạm tội của bị cáo Mai Đình L. Vì vậy xét thấy mức hình phạt của bị cáo L phải cao hơn so với bị cáo T và xét xử bị cáo T dưới khung hình phạt như bị đại diện VKSND quận Bắc Từ Liêm đề xuất là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Bị cáo Mai Đình L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo Trịnh Đình T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s,t khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với Lai Phú Q: Q đi cùng với bị cáo T nhưng không biết việc T mang ma túy cần sa đi bán cho Nguyễn Bá T nên không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với Nguyễn Bá T: mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp nhận ma túy đã bị phát hiện bắt giữ nên không đủ căn cứ xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản facebook tên “Minh đồng nát” bán ma túy cho L: quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng:

- Xét 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, cán bộ niêm phong và Trịnh Đình T là vật cầm tàng trữ, mua bán và sử dụng và một túi vải màu đỏ đã qua sử dụng, 01 hộp giấy màu đỏ có ghi chữ Trà Thái Nguyên không còn giá trị sử dụng. Vì vậy cho tịch thu tiêu hủy

- Xét 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 6 màu trắng hồng đã qua sử dụng, không lắp sim thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S Plus màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của L; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 087441404 và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu xám, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0943123257 cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu là của chị Tạ Nguyễn Hà V cho T mượn, tuy nhiên bị cáo T đã sử dụng để giao dịch mua bán ma túy. Vì vậy xác định đây là vật chứng của vụ án, nay cho Tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Mai Đình L và Trịnh Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Mai Đình L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2023.

2.2 Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điều s,t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Trịnh Đình T 18 (mười tám) tháng tù. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2023 đến ngày 21/3/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

3.1. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, cán bộ niêm phong và Trịnh Đình T; một túi vải màu đỏ đã qua sử dụng; 01 hộp giấy màu đỏ có ghi chữ Trà Thái Nguyên.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 6 màu trắng hồng đã qua sử dụng, không lắp sim; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu xám, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, lắp số thuê bao: 0943123257; 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, lắp số thuê bao: 087441404; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S Plus màu trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 22/23, ngày 18 tháng 5 năm 2023 giữa Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3.2. Về án phí :

Các bị cáo Mai Đình L và Trịnh Đình mỗi bị cáo Tùng phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3.3. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Hậu